

Số: 821/BC-PGDĐT-TH

Cử Chi, ngày 19 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG KẾT

CÔNG TÁC GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024-2025

I. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2024-2025

Đơn vị	Trường học		Lớp học		Học sinh		Ghi chú (số lượng tăng/giảm, so với năm học 2023 - 2024)
	Số trường (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	Số lớp (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	Số HS (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	
Phòng GDĐT huyện	41	40 (97,6%)	1009	976 (96,7%)	35.838	34.538 (96,4%)	36.591 Giảm: 753

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

2.1. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

	Tổng số	Trình độ					Số lượng thiếu
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
CBQL	95	0	10	85	0	0	5
GV	1448	0	5	1359	80	4	92

- Nguyên nhân thiếu CBQL: CBQL nghỉ hưu và đang chờ bổ nhiệm của lãnh đạo.

- Nguyên nhân thiếu GV: Nghỉ hưu theo qui định và nghỉ theo nguyện vọng; Chưa tuyển dụng được.

- Giải pháp đối với việc thiếu CBQL, GV: Tham mưu UBND huyện bổ nhiệm CBQL và tuyển GV kịp thời.

- Về giáo viên chưa đạt chuẩn: 04 giáo viên.

- Nguyên nhân GV chưa đi học nâng chuẩn: GV đã lớn tuổi, sắp nghỉ hưu.

2.2. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- 100% CBQL, GV được tập huấn, bồi dưỡng để thực hiện chương trình GDPT 2018.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu

3.1. Cơ sở vật chất

Số lớp học	Số phòng học	Số phòng Tin học	Số máy tính
1009	1032	61	2152

3.2. Trang thiết bị dạy học

- Số đơn vị trang bị thiết bị dạy học (tỉ lệ%): Có 41/41 đơn vị trang bị thiết bị dạy học lớp 1 → lớp 5 tuy nhiên chưa đáp ứng Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 cho các lớp 2, 3, 4, 5.

- Nguyên nhân: Kinh phí dành cho trang thiết bị tại đơn vị hạn hẹp, việc đăng ký mua sắm tập trung theo ngân sách của huyện chậm tiến hành.

- Giải pháp: các trường chủ động cân đối nguồn kinh phí để thực hiện. Tiếp tục rà soát nhu cầu trang bị bổ sung, thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 1, 2, 3, 4, 5 để đề xuất huyện phê duyệt chủ trương mua sắm và đề xuất danh mục kinh phí đối với Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Về sách giáo khoa, tài liệu, xuất bản phẩm tham khảo

- Tỉ lệ học sinh có sách giáo khoa trước khi vào năm học trên địa bàn: đạt 100%.

- Số trường có sử dụng xuất bản phẩm: 05 trường.

- Số trường có hồ sơ sử dụng xuất bản phẩm theo Thông tư 21: 05 trường.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

- Các trường luôn chú ý đảm bảo về an toàn trường học, duy trì vệ sinh môi trường trong đơn vị; thực hiện rà soát sắp xếp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học xung quanh khuôn viên trường, phòng chức năng, phòng học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; phân công nhân viên bảo vệ, phục vụ theo chức danh. Đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn trường học; tổ chức phân công trực trường 24/24. Thường xuyên kiểm tra tài sản, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, không để xảy ra tai nạn, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tuyệt đối.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Số trường xây dựng đủ các kế hoạch giáo dục trong nhà trường: 41/41.
- Việc xây dựng thời khóa biểu: Trường tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, mỗi ngày bố trí 07 tiết học, buổi sáng 04 tiết, buổi chiều 03 tiết để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.
- Về chương trình nhà trường: 100% đơn vị xây dựng chương trình nhà trường có sự phê duyệt của Phòng GDĐT.
- Khó khăn: Có một số trường số học sinh bình quân/lớp khá đông gây khó khăn cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học cũng như dạy theo cá thể hóa từng học sinh. Một số phụ huynh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chỉ tập trung vào công việc, chưa quan tâm đến việc học của con em và thiếu sự phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục. Còn thiếu giáo viên nhiều môn, giáo viên Tin học, giáo viên Giáo viên dạy Tiếng Anh, giáo viên bộ môn,...
- Giải pháp: Tham mưu với lãnh đạo huyện để tuyển dụng giáo viên cho đầy đủ và kịp thời. Trong năm học trường còn thiếu giáo viên, Hiệu trưởng đã họp đồng, thỉnh giảng để đảm bảo nội dung, chương trình.
- Kết quả thực hiện: Đa số các trường Hiệu trưởng họp đồng đủ giáo viên để phục vụ công tác giảng dạy tại mỗi đơn vị.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Tỷ lệ 2 buổi/ngày: (34.539/35.838) –96,4%
- Giải pháp đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: tiếp tục tham mưu UBND huyện xây thêm phòng học để đủ tổ chức việc dạy 2 buổi/ngày.
- Số trường có kế hoạch tổ chức bán trú: 34
- Số trường có tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: 00

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh)

Stt	Khối	Số lớp học TA tự chọn	Số HS học TA tự chọn	Số lớp học TA GDPT 2018	Số HS học TA GDPT 2018
-----	------	-----------------------	----------------------	-------------------------	------------------------

1	Một	191	6470		
2	Hai	188	6553		
3	Ba			196	7149
4	Bốn			201	7215
5	Năm			203	7359

Kết quả: Việc đảm bảo tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 3, lớp 4, 5 theo yêu cầu của CTGDPT 2018 (tỉ lệ 100%).

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Khối	Số lớp	Số HS
Một	44	1245
Hai	63	1907
Ba	196	7149
Bốn	201	7215
Năm	203	7359

- Việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số:

Về bồi dưỡng năng lực, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học: Tổ chức đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Đối với môn Tin học và Công nghệ Lớp 3, 4, 5 thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, thực hiện điều chỉnh mẫu Học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Kết quả: Đảm bảo tổ chức dạy học môn Tin học học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo yêu cầu của CTGDPT 2018. Đạt 100%

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Việc triển khai mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” trong năm học: Có 41 trường thực hiện.

Các trường tổ chức tốt nội dung giáo dục địa phương. Giáo viên thực hiện tích hợp nội dung giáo dục của địa phương trong tiết Hoạt động trải nghiệm và dạy học các môn học theo hướng tăng cường rèn luyện cho học sinh vận dụng

kiến thức vào giải quyết một số vấn đề thực tiễn tại địa phương, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh.

Giáo viên đã giúp cho học sinh có được những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử, truyền thống, địa lý, kinh tế, hướng nghiệp, chính trị xã hội, môi trường của huyện Củ Chi; bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu, gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa của quê hương, đất nước.

Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp, lồng ghép trong Kế hoạch giáo dục nhà trường. Tiếp tục tổ chức hoạt động giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2; triển khai dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5 theo hướng dẫn của ngành.

Các nội dung tích hợp giảng dạy như:

+ Tiểu sử Mẹ VNAH Nguyễn Thị Rành; tiểu sử anh hùng Trần Văn Châm, Nguyễn Văn Lịch, Phạm Văn Cội,....

+ Củ Chi “ Quê hương tươi đẹp”

+ Củ Chi ” Vùng đất Thép”

5. Triển khai giáo dục STEM

- Về Bài học STEM:

Số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM (cả năm học)					Tổng số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
1230	1420	1218	1438	1514	6820

Các trường tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng qui định.

Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm theo chỉ đạo chung của Phòng GD&ĐT.

Tăng cường tham mưu cấp quản lý quan tâm bố trí trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực, giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học

liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Về Hoạt động trải nghiệm STEM:

Hoạt động trải nghiệm STEM là một hoạt động ngoại khóa, tổ chức các buổi trải nghiệm thực tế. Đây là một xu hướng giáo dục trong thời đại mới, không chỉ áp dụng các kiến thức trong nhiều lĩnh vực vào giảng dạy mà còn giúp học sinh phát triển được năng lực của bản thân.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đã triển khai lại các chuyên đề của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cụ thể:

- + Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.
- + Dạy đọc cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực
- + Dạy Công nghệ cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.
- + Dạy nói và nghe cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường chuyên đề “Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học có lồng ghép học thông qua chơi” trong môn Khoa học lớp 5.

Các chuyên đề cụm đã thực hiện nhằm đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh:

STT	Khối lớp	Môn	Tên chuyên đề/Thao giảng	Ghi chú
1	3	Tiếng Anh	Một số biện pháp giúp học sinh học tốt ngữ âm Tiếng Anh lớp 3.	
2	5	Công nghệ	Dạy Công nghệ cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.	
3	5	Tiếng Việt	Dạy học môn Tiếng Việt (Viết) lớp 5 theo hướng phát triển năng lực Bài dạy: Viết: Đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình	
4	5	Khoa học	Vận dụng linh hoạt học thông qua chơi vào môn Khoa học nhằm phát huy năng lực hợp tác cho HS lớp 5	

			Bài dạy: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật	
5	4	Tiếng Việt	Bài dạy: Luyện tập về nhân hóa.	
6	5	Tiếng Việt	Chủ đề: Chung sống yêu thương Bài 8: Hãy lắng nghe Tiết : Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ Hạnh Phúc.	
7	5	Môn LS & ĐL	Chuyên đề 3: Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. Bài 14: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954	
8	5	Toán	Bài dạy: Cộng hai số thập phân.	
9	3	Tiếng Việt	Bài dạy: Mở rộng vốn từ: Gia đình	
10	5	LS&ĐL	Chuyên đề “Một số biện pháp giúp học sinh hứng thú học tập môn Lịch sử và Địa lí lớp 5” Bài dạy: Vương Quốc Phù Nam.	
11	5	Toán	Bài dạy: Làm tròn số thập phân.	
12	1	TNXH	Bài dạy: Cây xung quanh em.	
13	3	Toán	Chu vi hình vuông	
14	5	Toán	Dạy Toán cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. Bài dạy: Công hai số thập phân (tiết 1)	
15	1	Toán	Dạy Toán cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. Bài dạy: Tờ lịch của em (tiết 1)	
16	5	Khoa học	Vận dụng linh hoạt học thông qua chơi vào môn Khoa học nhằm phát huy năng lực hợp tác cho học sinh lớp 5	
	5	Khoa học	Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (T.3)	
	1	Hoạt động trải nghiệm	Phát triển kỹ năng nói cho học sinh lớp Một thông qua hoạt động trải nghiệm	
	5	LS-ĐL	Dạy Khoa học cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực	

	1	Tiếng Việt	TG: Dạy Tiếng Việt cho học sinh lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Chủ đề 25: Mẹ và Cô. Bài 3: Mẹ và Cô (Tiết 1).	
	5	Tiếng Việt	TG: Dạy luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Hạnh phúc	
	5	Lịch sử & Địa lý	TG: Chủ đề: Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. Bài: Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 (cấp Cù).	
	5	Tiếng Anh	CD: Open House: "Tiết học Tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT 2018 đồng giảng với giáo viên nước ngoài"	
	1	Tiếng Việt	TG: Dạy Tiếng Việt cho học sinh lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Chủ đề 25: Mẹ và Cô. Bài 3: Mẹ và Cô (Tiết 1).	
	5	Tiếng Việt	TG: Dạy luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Hạnh phúc	
	5	Lịch sử & Địa lý	TG: Chủ đề: Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. Bài: Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 (cấp Cù).	
	5	Tiếng Anh	CD: Open House: "Tiết học Tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT 2018 đồng giảng với giáo viên nước ngoài"	
	1	Tiếng Việt	TG: Dạy Tiếng Việt cho học sinh lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Chủ đề 25: Mẹ và Cô. Bài 3: Mẹ và Cô (Tiết 1).	
	5	Tiếng Việt	TG: Dạy luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Hạnh phúc	
	3	Toán	Chu vi hình vuông	

	5	TOÁN	Dạy Toán cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. Bài dạy: Công hai số thập phân (tiết 1)	
	1	TOÁN	Dạy Toán cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. Bài dạy: Tờ lịch của em (tiết 1)	
	1	TN&XH	- Cây xung quanh em	
	5	LS&ĐL	- Vương Quốc Phù Nam - Một số biện pháp giúp học sinh hứng thú học tập môn Lịch sử và Địa lí lớp 5, qua bộ sách Chân trời sáng tạo.	
	5	Toán	- Làm tròn số thập phân (tiết 1)	Thao giảng
	5	Khoa học	- Các giai đoạn phát triển của con người (Tiết 1)	Thao giảng
	5	Tiếng việt lớp 5	Dạy học cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.	Chuyên đề cụm
	5	Tiếng việt lớp 5	Dạy từ và câu cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực	Chuyên đề cụm
	2	Tiếng việt lớp 2	Dạy học MRVT trong môn TV theo hướng phát triển PC, NL cho HS lớp 2	Chuyên đề cụm
	5	Công nghệ	Dạy công nghệ cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực	Chuyên đề cụm

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Các trường cũng đã tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực như: Như phương pháp "Bàn tay nặn bột", "Học thông qua chơi", "Lớp học đảo ngược",...dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh,...Thông qua các chuyên đề/thao giảng giáo viên chú trọng đến nội dung đổi mới phương pháp trong qua trình giảng dạy và xây dựng các hình thức phù hợp với từng môn học.

- Việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định¹: Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ năm học 2020-2021 đối với học sinh tiểu học theo chương trình GDPT 2018. Đồng thời chú trọng việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018, kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh nhằm động viên, khích lệ, đồng thời phát hiện những khó khăn để kịp thời hướng dẫn, giúp đỡ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Việc thực hiện kiểm tra định kỳ trong năm học: các trường thực hiện đúng theo văn bản chỉ đạo và khung kế hoạch thời gian năm học của Phòng GD&ĐT huyện.

- Công tác tổ chức đánh giá đề kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo: các trường thực hiện tốt công tác triển khai nhận xét đề kiểm tra định kỳ. Rút kinh nghiệm và thực hiện nghiêm túc soạn đề kiểm tra định kỳ theo chỉ đạo. Chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng đề, thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh theo đúng ma trận; vận dụng kiến thức, kĩ năng được học.

7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

7.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Kết quả đạt được:

Kết quả đạt được:

- Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1: 4771/4771, tỉ lệ 100%.
- Tỉ lệ trẻ 11 tuổi HTCTTH: 7102/7236 đạt 98,14%.
- Tổng số học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học (năm học 2024-2025): 7359/7359, tỉ lệ 100%.

7.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Số trường đạt chuẩn quốc gia	Số trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục
------------------------------	---

¹ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Mức độ 1	Mức độ 2	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4
8	1	31	8	1	0

- Tăng so với năm học 2023-2024 (do hết chu kỳ kiểm định 5 năm – kiểm định lại và tăng 02 trường đạt chuẩn quốc gia).

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

8.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Huyện có 01 Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật.
- Không có trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.
- Số học sinh khuyết tật học hoà nhập toàn huyện

	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Cộng
Số lớp	69	69	79	56	69	342
Số học sinh	87	77	92	59	84	399

- Việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân: Giáo viên tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch cá nhân đối với lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập; quan tâm, giúp đỡ các em hòa nhập với các bạn; soạn kế hoạch dạy học có mục tiêu riêng cho HSKT, lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật, thiết lập hồ riêng cho từng em. Các giáo viên chủ nhiệm có học sinh khuyết tật đều có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

Trường nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập; tạo điều kiện để trẻ được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng; chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật.

- Công tác bồi dưỡng giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập: các trường tổ chức cho giáo viên tham dự đầy đủ các đợt tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

- Việc hỗ trợ SGK cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 100% học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập ngay từ đầu năm học. Học sinh khuyết tật được quan tâm và hưởng chế độ học tập tốt, được tham gia các hoạt động và được đối xử công bằng như các bạn khác.

- Kết quả thực hiện: Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ CBQL, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được điều chỉnh giảm nhẹ một số nội dung cho phù hợp.



8.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

- Việc phối hợp các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ:

- 41/41 trường luôn quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh có điều kiện đến trường.

- 100 % trẻ lang thang cơ nhỡ được các tổ chức từ thiện gửi đến học tại trường đều được quan tâm và đạt chất lượng giáo dục cao.

9. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Việc thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép (nếu có): Không.

10. Việc thực hiện lớp học mở

+ Số liệu thực hiện Lớp học mở

Số tiết thực hiện mô hình Lớp học mở					TỔNG
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
30	34	29	29	30	152

+ Số tiết thực hiện Open House

Số tiết Open House (tiếng Anh)					TỔNG
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
5	4	11	10	8	38

Kết quả nổi bật: phụ huynh cùng tham dự các tiết học Open House với nhà trường và nắm rõ được hiệu quả việc học tiếng Anh của con em tại trường, tạo mối quan hệ tốt giữa gia đình và nhà trường, tăng cường niềm tin yêu đối với nhà trường.

III. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

1.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

- Thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022, ngay từ đầu năm Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường

xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy học có phân công CBQL và giáo viên phụ trách.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hiệu trưởng thực hiện tốt quản lý dạy và học trực tuyến; xây dựng và sử dụng học liệu số. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng, trao đổi công việc bằng thư điện tử công vụ. Triển khai thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; dữ liệu và phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, cập nhật dữ liệu theo chỉ đạo của ngành và Đề án 06.

- Nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp theo các Quyết định, Đề án và Kế hoạch về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo hiệu trưởng thường xuyên quan tâm, kịp thời chỉ đạo, triển khai các văn bản cấp trên và các kế hoạch của nhà trường đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đơn vị.

- Thực hiện văn bản 2884/UBND-NV của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc cập nhật dữ liệu phần mềm hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện cũng đã ban hành Kế hoạch số 1514/KH-GDDT về việc triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy:

Việc giáo dục kỹ năng công dân số được giáo viên các trường tích hợp vào các môn học như Tin học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm hoặc các buổi sinh hoạt lớp, ... Tập trung hướng dẫn học sinh các kỹ năng cơ bản về sử dụng công nghệ và truyền thông một cách an toàn, đúng cách nhằm giúp các em tránh được các rủi ro và nguy hiểm giúp các em phát triển các kỹ năng sáng tạo.

1.3. Triển khai học bạ số:

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thực hiện triển khai đầy đủ các thông tin, văn bản đến các trường và các trường cũng triển khai các văn bản của cấp trên về học bạ số cho tất cả giáo viên.

Đến nay, có 41/41 đơn vị được triển khai tập huấn học bạ số và đang thực hiện tốt học bạ số đối với lớp 1 và 5.

2. Triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định:

- Các trường đã triển khai đầy đủ các văn bản về thực hiện công tác đổi mới trong quản lý giáo dục tiểu học đến CB, GV, NV. Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường với giáo viên, giữa giáo viên và học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp gia đình học sinh.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của cán bộ quản lý và tổ trưởng chuyên môn. Trong thực hiện Chương trình giáo dục PT 2018, giáo viên linh hoạt sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả và phù hợp với thực tế của nhà trường, vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Triển khai có hiệu quả các dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển sinh đầu cấp, về lĩnh vực thi đua, khen thưởng của UBND huyện.

- Xây dựng hệ thống quản lý tủ sách chia sẻ, dùng chung và hệ thống thư viện về phần mềm thiết bị điện tử với cơ sở dữ liệu theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

IV. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các trường thực hiện tốt các phong trào thi đua "Xây dựng văn hóa giao thông an toàn, vì sự phát triển bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030"; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong tình hình mới, phát động phong trào xây dựng "Không gian văn hoá Hồ Chí Minh",...

- Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời có hiệu quả những nhân tố, mô hình mới, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua. Đổi mới nội dung, hình thức và biện pháp tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến theo hướng thiết thực phù hợp với thực tiễn của nhà trường và yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

- Chỉ đạo các trường tổ chức các phong trào thi đua đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tập trung vào mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết Đại hội Đảng đề ra. Thông qua các phong trào thi đua phát hiện các điển hình tiên tiến để công nhận, tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng trong toàn ngành, tạo mọi điều kiện hỗ trợ về vật chất, tinh thần để xây dựng các

nhân tố mới phát huy hết khả năng, sức sáng tạo, để mỗi điển hình tiên tiến thật sự trở thành tấm gương trong từng cơ quan, đơn vị.

- Các trường cũng phối hợp với công đoàn, chi đoàn, đội,... để phát hiện và giới thiệu, tuyên dương các gương điển hình trong các phong trào thi đua do chính quyền, đoàn thể địa phương khen tặng, đặc biệt chú trọng các giải thưởng liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông:

- Các trường trong huyện cũng chủ động xây dựng các kế hoạch truyền thông và triển khai đầy đủ đến CB, GV, NV trong toàn huyện. Coi trọng công tác tuyên truyền và quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục. Xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện Cha mẹ học sinh, kịp thời chủ động cung cấp thông tin để nắm bắt dư luận, tạo niềm tin của xã hội về việc đổi mới giáo dục.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành, thường xuyên tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- Các trường chủ động, thường xuyên quán triệt trong đội ngũ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW; các quy định về đạo đức nhà giáo; về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38, Điều lệ trường tiểu học; về cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

- Các trường thực hiện tốt công tác huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp một.

- Giáo viên dạy đúng chương trình, đúng đặc trưng bộ môn, đảm bảo mục tiêu bài dạy, giảng dạy nhiệt tình, quan tâm đến tất cả đối tượng học sinh, tổ chức nhiều hình thức học tập, phát huy tính tích cực của học sinh.

- Các trường đã triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Đội ngũ CBQL, giáo viên các trường luôn nêu cao ý thức tự học, tự rèn để nâng cao đạo đức nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, toàn huyện có 132 giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi tiểu học” cấp huyện, khen thưởng 50 giáo viên và 07 tập thể.

- Có 04 HS dự Hội thi Tài năng Tin học cấp thành phố lần 10.

2. Một số hạn chế, khó khăn

- Một vài trường hiện tại còn thiếu giáo viên bộ môn. Sĩ số học sinh/lớp vượt quá qui định. Đồng thời thiếu phòng bộ môn, phòng chức năng để xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Trang thiết bị dạy học tối thiểu chưa đáp ứng Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT.

- Còn 01 trường chưa thực hiện dạy 02 buổi/ngày: Trường Tiểu học Tân Tiến.

3. Nguyên nhân và giải pháp

- Nguyên nhân: các trường không đủ kinh phí để trang bị đầy đủ thiết bị dạy học cho giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018; Kinh phí dành cho việc đăng ký mua sắm tập trung theo ngân sách của huyện chậm tiến hành.

- Giải pháp: các trường chủ động cân đối nguồn kinh phí để thực hiện. Tiếp tục rà soát nhu cầu trang bị bổ sung, thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 1, 2, 3, 4, 5 để đề xuất huyện phê duyệt chủ trương mua sắm và đề xuất danh mục kinh phí đối với Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục tham mưu UBND huyện xây thêm phòng học để đủ tổ chức việc dạy 2 buổi/ngày

VI. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp, dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 – 2026

a) Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp

- Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 Quyết định về phê duyệt kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Công văn số 660/PGDĐT-CNTT ngày 18/4/2025 của Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện Củ Chi Về khung thời gian kế hoạch chuẩn bị, tổ chức tuyển sinh các lớp đầu cấp và thi tốt nghiệp THPT trong năm 2025.

- Công văn số 2514/SGDĐT-KTKĐ ngày 12/5/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026.

- Công văn số 787/PGDĐT ngày 13/5/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi Về Hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp năm học 2025-2026 “đối tượng 2”.

b) Dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 – 2026

Khối	Số lớp	Số học sinh	Học 2 buổi/ngày	
			Số lớp	Số học sinh
Một	207	6883	201	6773
Hai	208	7020	201	6753
Ba	202	7192	200	6914
Bốn	200	7143	194	6892
Năm	201	7205	195	6963

2. Công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (tuyển dụng bổ sung, bố trí, sắp xếp,...)

Dự báo số lượng giáo viên cần tuyển cho năm học 2025 – 2026

Số lượng GV nhiều môn	Số lượng GV Tin học	Số lượng GV tiếng Anh	Số lượng GV Âm nhạc	Số lượng GV Mỹ thuật	Số lượng GV GDTC
17	24	15	15	14	7

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chương trình, sách giáo khoa đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Thực trạng

- Trang thiết bị dạy học tối thiểu chưa đáp ứng Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 cho các lớp 2, 3, 4, 5.
- Còn 01 trường chưa thực hiện dạy 02 buổi/ngày.
- Sĩ số học sinh/ lớp vượt quá mức qui định.
- Bàn ghế học sinh ở một số trường đã hư hỏng, chưa được trang bị kịp thời.

b) Thuận lợi

- Đa số các trường có cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng tốt cho việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, dạy 2 buổi/ngày.

- Chương trình sách giáo khoa đồng bộ từ lớp 1 đến lớp 5 (đều dùng bộ sách Chân trời sáng tạo) nên thuận lợi cho cả giáo viên và học sinh trong tổ chức dạy và học.

- 100% cho học sinh có đủ sách giáo khoa.

- Một số trường có sĩ số học sinh cao, vượt qua qui định Điều lệ trường tiểu học.

c) Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp

- Các trường không đủ kinh phí để trang bị đầy đủ thiết bị dạy học cho giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018; Kinh phí dành cho việc đăng ký mua sắm tập trung theo ngân sách của huyện chậm tiến hành.

- Số học sinh tăng cơ học làm sĩ số học sinh ở một số trường tăng vượt mức qui định, không đảm bảo cơ sở vật chất dạy 2 buổi/ngày.

- Tiếp tục tham mưu chính quyền địa phương.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không./

Nơi nhận:

- Phòng GDPT- Sở GDĐT;
- Lãnh đạo phụ trách cấp học;
- Các trường tiểu học;
- Trường TH-THCS Tân Trung;
- Trường NDTEKT;
- Lưu: VT, NTTBinh.



Nguyễn Huỳnh Long

PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHUYÊN MÔN ĐÃ BAN HÀNH
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2024 – 2025**

STT	Số phát hành	Ngày phát hành	Tên loại và trích yếu nội dung
1	3089/QĐ-UBND	08/08/2024	Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn TPHCM.
2	4818/KH-SGDĐT	07/08/2024	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025.
3	2104/BGDĐT-NGCBQLGD	12/05/2024	Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên và xây dựng báo cáo TEMIS năm 2023 và các năm tiếp theo.
4	1319/ĐHSG-GDTX	30/07/2024	Tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025.
5	1461/GDĐT-TH	08/08/2024	Kế hoạch kiểm tra điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối cấp tiểu học năm học 2024-2025.
6	5025/SGDĐT	14/08/2024	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.
7	7290/KH-UBND	13/08/2024	Kế hoạch tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi.
8	1492/GDĐT-CNTT	14/08/2024	Báo cáo nhanh đầu năm học 2024-2025.
9	1489/PGDĐT-CM	14/08/2024	Chuẩn bị tựu trường và khai giảng năm học 2024-2025.
10	5214/SGDĐT-GDTrH	14/08/2024	Hướng dẫn thực hiện chương trình nhà trường ngoài giờ chính khoá năm học 2024-2025.
11	1716/PGDĐT	17/09/2024	Hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học và thực hiện công khai trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

12	571/VKHGDVN-GDPTQG		Khảo sát tình hình triển khai Chương trình, Sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 theo CT GDPT 2018
13	1767/KH-PGDĐT	09/10/2024	Kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2024-2025
14	1866/GM-PGDĐT-TH	11/10/2024	Giấy mời tham dự chuyên đề "Sinh hoạt chuyên môn liên trường, liên quận/huyện năm học 2024-2025, chủ đề "Biện pháp rèn các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe.
15	1875/KH-PGDĐT-CNTT	11/10/2024	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục huyện giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Củ Chi" giai đoạn 2024-2025.
16	42/TTTT-CTGD	18/10/2024	Lịch bồi dưỡng các lớp STEM tháng 11/2024
17	1878/KH-PGDĐT-CNTT	14/10/2024	Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng thực hiện chương trình chuyển đổi số (giai đoạn 1)
18	2087/GM-PGDĐT-TH	06/11/2024	Giấy mời dự chuyên đề "Dạy đọc cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực"
19	2101/PGDĐT-CNTT	07/11/2024	Rà soát chứng thư số phục vụ công tác triển khai thí điểm học bạ số.
20	48/TTTT-CTGD	19/11/2024	Lịch bồi dưỡng các lớp STEM tháng 12 năm 2024.
21	2171/GM-PGDĐT-TH	19/11/2024	Giấy mời dự họp giao ban chuyên môn giữa kỳ - cấp Tiểu học, năm học 2024-2025.
22	677/2024/KNS	21/11/2024	Tổ chức miễn phí sân chơi "Kỹ năng sống KNS" trên Internet cho học sinh tiểu học năm học 2024-2205.
23	2301/GM-PGDĐT-TH	05/12/2024	Giấy mời dự chuyên đề "Dạy công nghệ cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực"
24	2392/GM-PGDĐT-TH	16/12/2024	Giấy mời dự chuyên đề "Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực".

25	2452/PGDĐT-TH	23/12/2024	Tổ chức vòng thi trình bày biện pháp nâng cao chất lượng công tác giảng dạy "Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học" năm học 2024-2025.
26	2460/PGDĐT-TH	23/12/2024	Hướng dẫn tổ chức sân chơi "Ý tưởng trẻ thơ" dành cho học sinh tiểu học.
27	2525/PGDĐT	31/12/2024	Về nghiêm túc thực hiện thu thập, quản lý và sử dụng dữ liệu trong ngành Giáo dục và Đào tạo
28	267/PGDĐT-TH	17/02/2025	V/v PGD triển khai kế hoạch tập huấn, quản lý sử dụng hệ thống Học bạ số Tiểu học năm học 2024-2025
29	302/PGDĐT-CM	24/02/2025	V/v đăng ký ấn phẩm đặc biệt "Giáo dục Việt Nam Hội nhập và Phát triển" Nhìn từ thực tiễn giai đoạn 1975-2025"
30	626/PGDĐT	14/4/2025	V/v đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực thể dục, thể thao
21	645/PGDĐT	16/4/2025	V/v báo cáo kết quả giải thể thao học sinh các trường tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Củ Chi
32	669/PGDĐT-CNTT	21/4/2024	V/v KH thực hiện đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2025.
33	647/PGDĐT-TH	16/4/2025	V/v hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì 2 và chuẩn bị tổng kết năm học 2024-2025 cấp tiểu học